TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỘI AN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 207/2024/QĐST-HNGĐ	*Hội An, ngày 31 tháng 12 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 143/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Mai Thị T, sinh năm 1985
Địa chỉ: tổ 4, khối L, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị đơn*: Ông Phạm Th, sinh năm 1982.
Địa chỉ: tổ 4, khối L, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: nguyên đơn, bà Mai Thị T và bị đơn, ông Phạm Th.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về hôn nhân: Bà Mai Thị T và ông Phạm Th thống nhất thuận tình ly hôn vì mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc.

2. Về con chung: Có 02 con chung:

+ Phạm Anh T, sinh ngày 25/10/2007;

+ Phạm Anh Đ, sinh ngày 26/7/2012.

Bà Mai Thị T trực tiếp nuôi con Phạm Anh Đ, ông Phạm Th trực tiếp nuôi con Phạm Anh T sau khi ly hôn. Không ai cấp dưỡng nuôi con.

Bà T, ông Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Án phí HNGĐ-ST: Bà Mai Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0019138 ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Trả lại cho bà T 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- CCTHADS thành phố Hội An;
- UBND p. Ci, Tp. Hội An;
(Số: 34; quyển số 01/2007)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ + án văn.

THẨM PHÁN

Võ Như Biên